

# Day và Học

## NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 1859 2694

TẠP CHÍ CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM



12 - 2016

■ **NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC HÌNH THÀNH KỸ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG VIỆT CỦA TRẺ 5 - 6 TUỔI DÂN TỘC H'MÔNG**

*THESE FACTORS AFFECT THE FORMATION OF VIETNAMESE COMMUNICATION SKILLS OF H'MONG 5-6 YEAR OLD CHILDREN*

GIẢNG THỊ GÁM

■ **AN IMAGERY METAPHOR ABOUT LOVE IN POETRY OF XUAN DIEU RHYMESTER**

*CONCEPTUAL METAPHOR ABOUT LOVE IN POETRY OF XUAN DIEU RHYMESTER*

TRẦN VĂN NAM

■ **LIÊN KẾT VỚI DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NGƯỜI NHÂN LỰC DU LỊCH CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI**

*ASSOCIATION WITH COMPANIES IN TRAINING HIGH QUALITY TOURISM HUMAN RESOURCES MEET SOCIAL NEEDS*

NGÔ THỊ NHƯ THÙY

■ **VIỆC ỨNG DỤNG LÝ THUYẾT VỀ TRIỀU NGỮ NGHĨA TRONG VIỆC HƯỚNG DẪN HỌC TỪ VỰNG TIẾNG ANH - MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ VIỆC GIẢNG DẠY NGÔN NGỮ**

*APPLICATION OF THE SEMANTICS THEORY IN ENGLISH SELF - LEARNING SOME EXPERIENCE FROM FOREIGN LANGUAGE TEACHING*

NGUYỄN THỊ THÙY - BÙI THỊ THANH LAN

■ **HĂNG CAO UY TÍN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÁC NHÀ TRƯỜNG HIỆN NAY**

*ENHANCING THE PRESTIGE OF OFFICAL AND UNIT LEADERS IN THE SCHOOLS TODAY*

VŨ THỊ NGỌC HOA - DƯƠNG THỊ THANH PHƯƠNG



**Học  
Học nữa  
Học mãi!**



Số tháng 12-2016

**TỔNG BIÊN TẬP**

GS.TS. Nguyễn Như Ý

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**

NB. Ngô Văn Hiến

**HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**

GS.VS. Nguyễn Cảnh Toàn

(Chủ tịch)

PGS. TS. Đặng Quốc Bảo

PGS. TS. Lê Khánh Bằng

NGƯT. Trần Chút

GS.TS. Phạm Tất Dong

GS.TS. Phạm Minh Hạc

PGS. TS. Trần Văn Hạo

GS. TS. Đỗ Việt Hùng

GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc

PGS.TS. Vương Dương Minh

PGS.TS. Nguyễn Trí

GS.TS. Nguyễn Như Ý

**TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ**

ThS. Nguyễn Thị Bình

**TRÌNH BÀY**

Văn Sáng

Mạnh Hùng

## MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Ngô Thị Như Thủy:** Liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội/ *Association with companies in training high quality tourism human resources meet social needs* 50
- **Lê Ngọc Anh:** Quản lý hoạt động học tập của học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các nhà trường quân đội hiện nay/ *Management of learning activities of students training detachments junior officers in the military school today* 54
- **Hà Thanh Hai:** Giảng bài theo hướng phát triển năng lực học tập cho người học trong các nhà trường quân đội dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội XII của Đảng/ *Lectures towards development of studying capacity for learners in the military school in the light of the 12th Party Resolution Congress* 56
- **Nguyễn Xuân Thành - Nguyễn Thị Thu Hương:** Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Chính trị tỉnh Điện Biên hiện nay/ *Improving the quality of training and retraining of the staff of Dien Bien political school province today* 58
- **Nguyễn Hoàng Trang - Nguyễn Ngọc Hào:** Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại Sư đoàn 395 - QK3/ *A number of measures to enhance the effectiveness of law dissemination and education in 395 - QK3 Division* 60
- **Nguyễn Tuấn Anh:** Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đại đội học viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ *Improving the quality of activities of Party branch of the students in the army officer school at present* 62
- **Đỗ Xuân Phước:** Giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống dân tộc cho thế hệ trẻ hiện nay/ *Educating of historic and ethnic traditions to younger generation nowadays* 64
- **Phạm Xuân Viễn - Nguyễn Hải Hà:** Phát triển năng lực chuyên môn cho giảng viên trẻ tại các trường đại học, cao đẳng hiện nay/ *Development of professional capacity for young lecturers in universities and colleges today* 67
- **Đinh Hồng Ngọc:** Quan niệm và cấu trúc năng lực làm chủ vũ khí, trang bị của học viên ở Học viện Phòng không - Không quân/ *Perception and structure of mastering capacity weapons and equipment of students in the Air Defence - Air Force academy* 71
- **Phạm Thị Trang:** Bồi dưỡng chủ nghĩa yêu nước cho thế hệ trẻ hiện nay/ *Fostering patriotism for the young generation today* 73
- **Trần Anh Tuấn:** Vận dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học thực hành ở các trường quân sự hiện nay/ *Applying the method of simulation in teaching practice at the military schools today* 75
- **Lê Quang Hòa - Trịnh Đình Thành:** Bồi dưỡng niềm tin sư phạm cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các nhà trường quân đội hiện nay/ *Fostering pedagogical beliefs for young lecturers in the current military schools* 77
- **Trịnh Thị Thoa:** Một vài suy nghĩ về cách tạo hứng thú cho sinh viên học tập các môn Lý luận Chính trị ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay/ *Thoughts on how to create excitement for students studying Political Theory courses in colleges and universities today* 79
- **Bùi Thị Hồng Minh:** Các yếu tố ảnh hưởng tới thái độ của cộng đồng đối với trẻ bị hội chứng tự kỷ/ *Factors affecting community's attitude of autism children* 81
- **Nguyễn Thị Thủy - Bùi Thị Thanh Lan:** Việc vận dụng lý thuyết về trường ngữ nghĩa trong việc hướng dẫn học từ vựng tiếng Anh - một số kinh nghiệm từ việc giảng dạy ngoại ngữ/ *Application of the semantics theory in English self - learning some experience from foreign language teaching* 85
- **Vũ Thanh Hà:** Bài học kinh nghiệm về chuẩn bị lực lượng quân sự trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975/ *Lessons learned in preparing military forces in a major offensive and uprising in spring 1975* 89

**Giá: 25.000 đ**

• Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Võng Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội  
• Điện thoại và Fax: (04) 37531012 Email: dvh\_nn@yahoo.com Website: http://dvhnn.org.vn  
• Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002  
• Cơ quan đại diện phía Nam: 132 Nguyễn Văn Lượng, P.17, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh  
• Điện thoại: (08) 39842258 \* Fax: (08) 38952701  
• Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh \* ĐT: (039). 3690049



# BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG QUÂN SỰ TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY MÙA XUÂN 1975

VŨ THANH HÀ

Khoa GDQP, Trường Đại học Mở - Địa chất Hà Nội

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Nghị quyết BCHTW Đảng lần thứ 21 tháng 10/1974 và Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 10/1974, tháng 12/1974 và tháng 01/1975: Hoàn thành giải phóng Miền Nam trong 2 năm 1975-1976 (không loại trừ khả năng kéo dài sang 1977), các cơ quan chiến lược đã tham mưu giúp Quân ủy Trung ương chuẩn bị kế hoạch và những biện pháp lớn về quân sự như: nghiên cứu hình thành kế hoạch chiến lược chung, kế hoạch tác chiến cho từng chiến trường, nhanh chóng tổ chức huấn luyện các binh đoàn dự bị chiến lược, các sư đoàn, các đơn vị bộ đội địa phương ở các chiến trường, các quân chủng, binh chủng kỹ thuật; lập kế hoạch củng cố, bổ sung quân số, trang bị cho các đơn vị ở miền Nam và miền Bắc; kế hoạch chuẩn bị hệ thống đường cơ động tới các chiến trường; kế hoạch chi viện chiến lược...

## 2. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG QUÂN SỰ

Nắm vững quy luật của chiến tranh nhân dân là phát triển lực lượng từ đội du kích nhỏ bé, tiến lên những đơn vị chủ lực chính quy hùng mạnh; đặc biệt vào giai đoạn cuối của chiến tranh phải có những đơn vị chủ lực mạnh, làm nòng cốt và quả đấm thép đánh tiêu diệt lớn lực lượng dự bị chiến lược của địch tại các trung tâm chính trị, đầu não của địch ở các đô thị, địa bàn chiến lược, giành thắng lợi cuối cùng cho chiến tranh, "chiến đấu nhỏ thì tổ chức lực lượng nhỏ đến giai đoạn phản công và tiến công chiến lược thì tổ chức ra các đơn vị lớn cỡ sư đoàn và quân đoàn"<sup>(2)</sup>. Với tầm nhìn chiến lược và tư duy nhạy bén của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương đã chỉ ra phương hướng xây dựng và cân đối lực lượng vũ trang 3 thứ quân - "xây dựng quân thường trực có chất lượng chiến đấu cao, phát triển lực lượng dự bị rộng khắp và vững mạnh... nâng cao chất lượng chiến đấu của bộ đội ở miền Bắc theo phương châm quân đội nhân dân chính quy, hiện đại. Chú trọng nâng cao chất lượng các sư đoàn bộ binh của các quân khu, của lực lượng tổng dự bị chiến lược, đồng thời làm tốt xây dựng các lực lượng quân chủng, binh chủng nhất là đối với chiến trường miền Nam"<sup>(2)</sup>. Từ năm 1974, Đảng ta đã quyết định xây dựng lực lượng dự bị chiến lược ở hai miền thành các quân đoàn và lần lượt tổ chức các quân đoàn chủ lực cơ động đó là: Quân đoàn 1 - quân đoàn chủ lực đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam thành lập 24/10/1974 tại Ninh Bình; quân đoàn 2 thành lập

17/5/1974; Đoàn 232 (tương đương quân đoàn) thành lập tại Nam Bộ vào 2/1975; Quân đoàn 3 thành lập 26/3/1975; Quân đoàn 4 thành lập ngày 20/7/1974. Đồng thời cử các tướng lĩnh tài ba của quân đội làm tư lệnh và chính ủy các quân đoàn như: Tướng Lê Trọng Tấn và Tướng Nguyễn Hòa làm Tư lệnh và Chính ủy Quân đoàn 1. Tướng Hoàng Văn Thái và Tướng Lê Linh làm Tư lệnh và Chính ủy Quân đoàn 2. Tướng Vũ Lăng và Tướng Đặng Vũ Hiệp làm Tư lệnh và Chính ủy Quân đoàn 3. Tướng Hoàng Cầm và Tướng Hoàng Thế Thiện làm Tư lệnh và Chính ủy Quân đoàn 4, Tướng Nguyễn Minh Châu và Tướng Trần Văn Phác làm Tư lệnh và Chính ủy Đoàn 232 (1). Tiến hành kiện toàn Đoàn 559 thành liên minh đoàn chiến lược Binh chủng hợp thành, trong đó có các sư đoàn vận tải ô tô; các lữ đoàn, trung đoàn công binh, sư đoàn phòng không, sư đoàn binh trạm, các trung đoàn bộ đội đường ống... Như vậy từ cuối 1974 đến 7/1974 chúng ta đã hình thành được 5 binh đoàn chủ lực cơ động chiến lược, các đơn vị hậu cần vận tải, bảo đảm chiến lược, cùng với củng cố tăng cường lực lượng cho các quân chủng, binh chủng, lực lượng bảo đảm các đơn vị bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương, dân quân du kích, biệt động thành... của các quân khu, mặt trận và các địa phương. Các đơn vị được củng cố bổ sung quân số, trang bị. Trong quá trình diễn biến của cuộc tổng tiến công ta còn tăng cường cho miền Nam 3 sư đoàn bộ binh cùng nhiều binh chủng, tổ chức thêm 3 sư đoàn chủ lực của quân khu ở Nam Bộ. Đã hình thành sức mạnh tổng hợp của lực lượng cơ động chiến lược và lực lượng tại chỗ hùng hậu, được bố trí thành thế trận tiến công vững chắc ở các chiến trường "ta đã tạo được thế chiến lược ở 3 vùng liên hoàn từ Bắc vào Nam, có tập trung lực lượng vào phương hướng, mục tiêu chủ yếu, có thế mạnh và thế hiểm trên chính diện, có cơ sở nhất định trong hậu phương địch, có lực lượng dự bị cơ động mạnh"<sup>(3)</sup> chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975.

Cùng với việc tăng cường, phát triển, củng cố lực lượng. Công tác huấn luyện diễn tập tác chiến từ cấp chiến thuật, chiến dịch đến chiến lược đã được chỉ đạo chặt chẽ. Với các quân đoàn, sư đoàn của Bộ, các quân khu, quân chủng, binh chủng tập trung huấn luyện tác chiến binh chủng hợp thành tiến công địch trong các đô thị, chi khu, quận lỵ và nâng cao sức cơ động, tiến công trong hành tiến, như Nghị quyết Đảng ủy Quân đoàn 1 lần thứ nhất xác định: "Xây dựng quân đội chính quy, hiện đại, có sức chiến đấu cao, có sức cơ động lớn, sức đột



kích mạnh" (4). Sau khi học chiến thuật, kỹ thuật cấp đại đội, tiểu đoàn, các sư đoàn tổ chức các cuộc diễn tập thực binh, diễn tập chỉ huy – tham mưu hai, ba cấp và diễn tập binh chủng hợp thành cấp quân đoàn.

Đối với các đơn vị tại các chiến trường, mặt trận, địa phương do vừa phải chiến đấu vừa phải xây dựng, huấn luyện tại chỗ, không có điều kiện diễn tập, thay vào đó là tổ chức các đợt tập huấn, tổng kết rút kinh nghiệm chiến đấu, đặc biệt từ thực tiễn chiến đấu để huấn luyện, rèn luyện cán bộ, chiến sỹ về chính trị tư tưởng về chiến thuật, kỹ thuật, chuẩn bị công tác bảo đảm, học tập, làm chủ các vũ khí trang bị mới được tăng cường... Đặc biệt đội ngũ cán bộ được học tập, bổ sung kiến thức chỉ huy tác chiến hiệp đồng giữa bộ đội chủ lực và lực lượng vũ trang địa phương giữa các đơn vị trong từng quân chủng, binh chủng, giữa các quân chủng, binh chủng với bộ binh. Các đơn vị đặc công, biệt động thành tập trung huấn luyện chuyên sâu, các nội dung chiến thuật, kỹ thuật theo các phương án, mục tiêu dự kiến được giao, đặc biệt đánh các mục tiêu trong hậu phương địch.

Cơ quan cấp chiến lược đã nghiên cứu, dự kiến các phương án tác chiến chiến lược, nghiên cứu biên soạn các tài liệu mới huấn luyện bộ đội về chiến dịch và chiến thuật, chỉ đạo tổ chức các cuộc diễn tập thực nghiệm để nâng cao trình độ cho cán bộ và bộ đội; khảo nghiệm các loại hình chiến dịch và hình thức chiến thuật trong điều kiện tác chiến binh chủng hợp thành cả trong tiến công và phòng ngự, quy mô từ cấp tiểu đoàn, trung đoàn đến sư đoàn; tác chiến bảo vệ hải đảo và quần đảo... Cuối năm 1974 để đáp ứng nhiệm vụ chiến lược mới, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo các quân khu, quân chủng, quân đoàn, binh chủng huấn luyện các tiểu đoàn quân tăng cường hết chương trình cơ bản, cán bộ được bồi dưỡng các nội dung chủ yếu về chiến thuật. Bộ Tổng tham mưu cử các đoàn cán bộ xuống các đơn vị theo dõi và phổ biến chỉ thị huấn luyện bổ sung, truyền đạt những kinh nghiệm tác chiến mới được tổng kết về chiến dịch tiến công tổng hợp về tiến công địch trong các thành phố, thị xã, tiêu diệt địch trong các chi khu, quận lỵ; tiêu diệt tiểu đoàn, chiến đoàn địch đi ứng cứu giải tỏa, cách đánh hiệp đồng binh chủng tiêu diệt sư đoàn địch... Riêng sư đoàn 316 phải hành quân gấp vào chiến trường. Bộ Tổng tham mưu đã cử cán bộ đến trực tiếp giúp huấn luyện, bổ sung trước khi lên đường. Riêng kinh nghiệm đánh chi khu, quận lỵ phải tiến hành khi sư đoàn đến chiến trường Tây Nguyên mới huấn luyện bổ sung.

Để chuẩn bị cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, chúng ta đã có nghệ thuật tạo ra sức mạnh tổng hợp lớn nhất để đánh thắng địch. Sức mạnh tổng hợp đó mà biểu hiện tập trung, đặc trưng nhất là sức mạnh quân sự. Sức mạnh quân sự gồm nhiều yếu tố, phải được xem xét cả về phía ta và phía địch, cả về lực lượng và thể bố trí lực lượng, sức mạnh đó phải được lãnh đạo, chỉ huy thống nhất, sử dụng đúng địa điểm, đúng thời cơ... Chính vì vậy mà trước cuộc tổng tiến công chiến lược, thực hiện kế hoạch chiến lược cơ bản 2 năm 1975-1976 của Bộ Chính trị, ta đã khẩn trương chuẩn bị đầy đủ, tạo ra sức mạnh lớn nhất, đặc biệt phải chuẩn bị lực lượng quân sự mạnh, triển khai thể trận hiểm hóc cho cuộc Tổng tiến công

giành thắng lợi quyết định trong chiến tranh. Ta đã xây dựng được những binh đoàn chủ lực cơ động binh chủng hợp thành mạnh là lực lượng đóng vai trò quyết định trong những đòn đánh chiến lược vào trung tâm sào huyệt của chính quyền Sài Gòn – đó là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Bài học về chuẩn bị lực lượng cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 cho chúng ta những kinh nghiệm vô cùng quý báu về công tác tổ chức lực lượng quân sự, chỉ đạo huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ trong giai đoạn cuối cùng của chiến tranh giải phóng với tư tưởng chuẩn bị tốt về lực lượng và thể trận coi như đã giành một nửa thắng lợi trong chiến tranh.

### 3. KẾT LUẬN

Trong điều kiện mới thời bình ngày nay chúng ta chưa phải phát triển thêm lực lượng như trước đây, nhưng phải có đơn vị nòng cốt, tinh gọn sức chiến đấu cao trong chiến tranh công nghệ cao cũng như những năng lực, kỹ năng chiến đấu chống lại những loại "chiến tranh phi truyền thống" mới của địch. Đòi hỏi công tác huấn luyện cán bộ các cấp, các đơn vị cấp chiến thuật, chiến dịch, chiến lược phải có sự đổi mới cả về nội dung, hình thức, phương pháp huấn luyện đạt trình độ tinh nhuệ cao, thực sự là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN, bảo vệ mọi lợi ích quốc gia dân tộc trong thời kỳ mới, sẵn sàng đánh thắng mọi kiểu chiến tranh xâm lược mới của địch.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển Bách khoa Quân sự (2004), Từ điển Bách khoa Quân sự Việt Nam, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
2. Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam (2005), Tổng kết tác chiến chiến lược trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975), Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
3. Đại tướng Lê Trọng Tấn và nhiều tác giả (2014), Đại tướng Lê Trọng Tấn cuộc đời và sự nghiệp, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
4. Lịch sử Sư đoàn 308 (1999), Quân tiên phong, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội.

### SUMMARY

*In peacetime new conditions today we must not develop force as before, but there must be core units, streamlined high combativeness in high-tech warfare as well as the capacity, skills strategy against these types of "unconventional warfare" new enemy. Work requires trained personnel at all levels, the tactical unit level, campaigns, strategies must be innovative in both content and form, the method of training an elite high qualifications is key force protecting the Party, the State, the people and the socialist regime, defend the national interests of all peoples in the new period, ready to defeat any kind of new war of aggression of the enemy*

**Key words:** Lessons learned in preparing military forces  
Ngày nhận bài: 8/12/2016; Ngày phản biện: 12/12/2016  
Ngày duyệt đăng: 15/12/2016